

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện trong kế hoạch năm 2016 (đợt 6)

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ KH&CN về việc Qui định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-BKHCN ngày 28/6/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-KHCN ngày 20/8/2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Chương trình Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”;

Căn cứ Công văn số 4028/BKHCN-XHTN ngày 27/9/2016 và Công văn số 4207/BKHCN-XHTN ngày 11/10/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình Tây Bắc triển khai năm 2016 (đợt 2, 3, 4);

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khoa học Công nghệ và Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện trong kế hoạch đợt 6 năm 2016 (*phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao cho Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc và Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc phối hợp với các đơn vị

có liên quan thực hiện quy trình tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo qui định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc, Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCT Tây Bắc;
- Lưu: VT, KHCCN, T09.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Sơn

NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÂY BẮC ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TUYÊN CHỌN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2016 (ĐỢT 6)

(Kèm theo Quyết định số 4189/QĐ-ĐHQGHN, ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Đại học Quốc gia Hà Nội)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
1.	<p>Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia: Nghiên cứu đề xuất các giải pháp công nghệ và quản lý trong thu trữ nước mưa và nước mặt phục vụ dân sinh vùng Tây Bắc.</p>	<p>1. Đề xuất được các giải pháp công nghệ thu, trữ, xử lý nguồn nước mưa, nước mặt phù hợp với điều kiện địa phương để phục vụ dân sinh.</p> <p>2. Xây dựng được các mô hình quản lý các hệ thống cấp nước theo hướng bền vững.</p> <p>3. Áp dụng mô hình thử nghiệm và đề xuất giải pháp nhân rộng.</p>	<p>1. Kết quả khoa học và công nghệ chính:</p> <p>1.1. Cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất giải pháp công nghệ thu, trữ nước mưa, nước mặt phục vụ cho sinh hoạt cho các vùng khác nhau ở Tây Bắc.</p> <p>1.2. Các giải pháp công nghệ thu, trữ và xử lý nước phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất quy mô hộ gia đình, cụm dân cư, tổ chức (trường học, trạm y tế) phù hợp với điều kiện một số địa phương được lựa chọn.</p> <p>1.3. Các giải pháp tổ chức quản lý bảo vệ, khai thác, duy trì bền vững hệ thống thu, trữ, xử lý, phân phối nước phù hợp với quy mô của từng hệ thống cấp nước theo hướng bền vững phù hợp với một số địa phương được lựa chọn.</p> <p>1.4. Các mô hình thử nghiệm công nghệ thu, trữ và xử lý nước phục vụ sinh hoạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02-03 mô hình đối với hộ gia đình; Quy mô trữ mỗi hộ hình cần đạt 30-50m³ (trong toàn mùa khô), dung tích chứa mỗi mô hình 05-07 m³. - 02-03 mô hình cho cụm dân cư; Phục vụ cho tối thiểu 15 hộ gia đình/mô hình; Quy mô trữ mỗi hộ hình cần đạt 500-700 m³ (trong toàn mùa khô), dung tích chứa mỗi mô hình 10-15 m³. - 01 mô hình trường học; 01 mô hình trạm y tế; Quy mô 	<p>Tuyển chọn</p> <p>Thời gian thực hiện không quá 24 tháng</p>	<p>Cơ quan đặt hàng: UBND tỉnh Lào Cai.</p> <p>Cơ quan cam kết ứng dụng kết quả nghiên cứu: UBND tỉnh Bắc Kạn.</p>



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
			<p>trữ mỗi mô hình cần đạt 300-500 m³ (trong toàn mùa khô), dung tích chứa mỗi mô hình 10-15 m³.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng nước sau xử lý của các mô hình đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt QCVN 02:2009/BYT; Suất đầu tư mô hình thử nghiệm cần phù hợp với điều kiện vùng cao thiếu nước. <p>1.5. Mô hình tổ chức quản lý bền vững các hệ thống cấp nước quy mô hộ gia đình, cụm dân cư, tổ chức (trường học và trạm y tế) phù hợp với điều kiện một số địa phương được lựa chọn.</p> <p>1.6. 01 số tay hướng dẫn kỹ thuật về thu, trữ, xử lý và quản lý nước phù hợp với điều kiện một số địa phương được lựa chọn.</p> <p>2. Các ấn phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 03 bài báo trong các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc tuyển tập hội nghị trong nước và quốc tế. <p>3. Đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 02 thạc sĩ và hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh. 		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
2.	<p>Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia:</p> <p>Nghiên cứu trồng và chế biến một số cây thuốc Hoàng kỳ (<i>Astragalus sp.</i>), Tục đoạn (<i>Dipsacus japonicus</i> Miq.), Thương truật (<i>Atractylodes lancea</i> (Thunb.) DC.) và Hoàng liên chân gà (<i>Coptis chinensis</i> Franch. / hoặc <i>Coptis quinquesecta</i> W.T.Wang) ở một số tỉnh vùng Tây Bắc, tạo nguồn dược liệu sản xuất chế phẩm bảo vệ sức khỏe.</p>	<p>1. Xây dựng được quy trình nhân giống và canh tác các loại cây thuốc Hoàng kỳ, Tục đoạn, Thương truật và Hoàng liên chân gà làm căn cứ phát triển vùng dược liệu tại một số tỉnh vùng Tây Bắc.</p> <p>2. Xây dựng được quy trình chế biến và bảo chế 02 thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ các dược liệu nghiên cứu.</p>	<p>1. Kết quả khoa học và công nghệ chính:</p> <p>1.1. Báo cáo quy hoạch vùng trồng: Hoàng kỳ, Tục đoạn, Thương truật và Hoàng liên chân gà tại một số tỉnh vùng Tây Bắc.</p> <p>1.2. Quy trình kỹ thuật sản xuất giống Hoàng kỳ, Tục đoạn, Thương truật và Hoàng liên chân gà, đáp ứng yêu cầu phát triển trồng bền vững, cung cấp đủ nguyên liệu cho sản xuất chế phẩm lâu dài.</p> <p>1.3. Quy trình kỹ thuật canh tác Hoàng kỳ, Tục đoạn, Thương truật và Hoàng liên chân gà.</p> <p>1.4. Tiêu chuẩn cơ sở giống, dược liệu của 4 loại cây thuốc trên.</p> <p>1.5. Quy trình kỹ thuật chế biến dược liệu Hoàng kỳ, Tục đoạn, Thương truật, Hoàng liên chân gà đạt chất lượng cao (tương đương tiêu chuẩn chất lượng của Dược điển Việt Nam IV).</p> <p>1.6. Quy trình bảo chế 02 chế phẩm bảo vệ sức khỏe từ các dược liệu nghiên cứu.</p> <p>1.7. Tiêu chuẩn cơ sở của bán thành phẩm và thành phẩm của 02 loại chế phẩm bảo vệ sức khỏe từ các dược liệu nghiên cứu.</p> <p>1.8. Xây dựng 04 mô hình trồng khảo nghiệm cơ bản 04 loại dược liệu với quy mô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàng kỳ: 02 ha; - Tục đoạn: 02 ha; - Thương truật: 02 ha; 	<p>Tuyển chọn</p> <p>Thời gian thực hiện không quá 24 tháng</p>	<p>UBND tỉnh Hà Giang</p>



[Handwritten signature]

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
			<p>- Hoàng liên chân gà: 0,2 ha. Suất đầu tư các mô hình trồng khảo nghiệm cơ bản phù hợp với vùng Tây Bắc.</p> <p>1.9. Chế phẩm bảo vệ sức khỏe (tăng cường hệ miễn dịch; hỗ trợ điều trị bệnh tiêu hóa), được cơ quan có thẩm quyền cho phép lưu hành: 10.000-20.000 đơn vị sản phẩm mỗi loại.</p> <p>2. Các ấn phẩm:</p> <p>- 02-03 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước hoặc báo cáo tại các hội nghị khoa học trong nước và quốc tế.</p> <p>3. Đào tạo:</p> <p>- Đào tạo 01-02 thạc sĩ.</p>		

An định danh sách gồm 02 nhiệm vụ./.